TẬP ĐOÀN CN THAN - KS VIỆT NAM
CTY KHO VẬN & CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU& NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 16/11/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

1.1 **Tàu MV MARIANNE STOEGER (WELHUNT- MB)** KV Hòn nét TBGT số : 7831 ngày 05/11/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 13/11/2026 Tổng số: **10068.06** Tấn

- Loại than: Than nhiệt xuất xứ Úc Số lượng: **10068.06** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(Bao gồm ngày lễ, thứ 7, CN) điều kiện thời tiết tốt

Mức phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO 10068.06 Tấn

Thời gian tàu mở máng: 08h45 Ngày 13/11/2026

Thời gian tàu kết thúc dỡ hàng: 06h40 Ngày 15/11/2026

Tàu dỡ hàng bằng cẩu nổi do bên bán thu xếp.

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

1.1 **Tàu MV VTA OCEANUS (NT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 7832 ngày 05/11/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 14/11/2026 Tổng số: **11 000** Tấn

- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **11 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: CQD

Mức phạt dỡ hàng chậm : Không

Thời gian tàu mở máng: 18h45 Ngày 14/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 20/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCÔ	7 000	Than cám				7 000	
2	Cty Kho vận Cẩm phả	4 000	Than cám	4 000	4 000			
	Tổng cộng:	**11 000**		**4 000**	**4 000**		**7 000**	

Tàu chờ phương tiện: 02h ngày 15/11. Tàu dỡ hàng bằng cẩu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty TTCÔ chưa bố trí phương tiện.

Công ty KVCP bố trí đủ phương tiện: CP 21 xong.

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận star** KV Con Ong **41 250** Tấn Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu mở máng: 08h30 Ngày 06/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 16/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	6 390	Cám 6A.14	6 390	6 190	200		
2	Công ty CPXNK	30 890	Cám 6A.14	30 790	28 200	2 590	100	
3	Công ty CPKDTCP	3 970	Cám 6A.14	3 970	3 970			
	Tổng cộng:	**41 250**		**41 150**	**38 360**	**2 790**	**100**	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cẩu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng .

Tàu DK 10h trưa nay xong hàng.

3.2 **Hải nam 88** KV Con Ong **23 000** Tấn Cám 5A.14- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 11h40 Ngày 10/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 17/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty CPKDT Cẩm phả	6 020	Cám 5A.14	2 190	2 190		3 830	
2	Công ty CPXNK	16 980	Cám 5A.14	16 980	16 980			
	Tổng cộng:	**23 000**		**19 170**	**19 170**		**3 830**	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu chờ than: 22h30 ngày 15/11. Tàu xếp hàng bằng cẩu nổi Huy Mạnh.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH Huy Mạnh.

Công ty KDT CP: ĐB 20 xong, ĐB 016 dk 09h sáng nay cm, SH 07 sáng nay rót.

Cty CPXNK bố trí đủ phương tiện: CP 22 xong, CÔ 16 xong, CÔ 05 xong, CÔ 14 xong, CP 20 xong, CP 21 xong.

3.3 **MV Star City** KV Hòn nét **23 200** Tấn Công ty CPKDTMB

Thời gian tàu mở máng: 19h35 Ngày 10/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 18/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	5 000	Cám 5A.1	3 000		3 000	2 000	
		18 200	Cám 5B.1	12 800	9 700	3 100	5 400	
	Tổng cộng:	**23 200**		**15 800**	**9 700**	**6 100**	**7 400**	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu chờ than: 10h ngày 11/11. Tàu xếp hàng bằng cẩu nổi TT 01 và cẩu nổi HM.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN và Công ty TTNHH Huy Mạnh.

Công ty TTHG bố trí phương tiện(cám 5B.1): SH 10 xong, HL 76 xong, SH 07 xong, SH 08 đang bốc lên tàu, TĐ 36CG rót xong chờ phiếu.

Công ty TTHG bố trí phương tiện(cám 5A.1): HD 3158 rót xong chờ phiếu.

3.4 **Trường nguyên sky** KV Cảng chính+ Con Ong **26 300** Tấn Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu cập cầu: 08h15 Ngày 14/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 19/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	14 700	Cám 5A.10		6 138		8 562	Rót trong cầu
2	Công ty CPXNK	11 600	Cám 5A.10				11 600	

	Tổng cộng:	**26 300**			**6 138**		**20 162**	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng chậm do chờ nguồn than.

III. Kế hoạch rót than ngày:

1 **Tàu QUEEN SARAH(NT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 7907 ngày 09/11/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 16/11/2026 Tổng số: **10 000** Tấn

- Loại than: Than Mozambique Số lượng: **10 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(Bao gồm ngày lễ, thứ 7, CN) điều kiện thời tiết tốt

Mức phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Tuyển Than Cửa Ông 5 000 Tấn

Công ty Kho vận Cẩm Phả 5 000 Tấn

Tàu DK 12h trưa nay mở máng dỡ hàng.

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 **Tàu VIỆT THUẬN 235- 06 (NT- CLM)** TBGT số : 8002 ngày 11/11/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 18/11/2026 Tổng số: **6 100** Tấn

- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **6 100** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: CQD

Mức phạt dỡ hàng chậm : Không

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 6 100 Tấn

1.2 **Tàu VIỆT THUẬN 26- 01 (NT- CLM)** TBGT số : 8020 ngày 13/11/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 17/11/2026 Tổng số: **6 100** Tấn

- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **6 100** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: CQD

Mức phạt dỡ hàng chậm : Không

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 5 000 Tấn

1.3 **Tàu MV GENEVA QUEEN (NT- TMB)** KV Hòn nét TBGT số : 8026 ngày 13/11/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 17/11/2026 Tổng số: **5 000** Tấn

- Loại than: Than Úc Số lượng: **5 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(Bao gồm ngày lễ, thứ 7, CN) điều kiện thời tiết tốt

Mức phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Tuyển Than Cửa Ông 5 000 Tấn

1.4 **Tàu MV CAPE RACE (SLT- CLM)** TBGT số : 8038 ngày 13/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 20/11/2026 Tổng số: **10 000** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ Mozambique Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 500 tấn/ ngày(bao gồm ngày lễ, Chủ nhật) điều kiện thời tiết tốt
Mức phạt dỡ hàng chậm : Không

2 <u>Các tàu Xuất khẩu:</u>

2.1 **Tàu MV XIN LIN HAI 7 (UT- CLM)** TBGT số : 7519 ngày 27/10/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 17/11/2026 Tổng số: **5 000** Tấn
- Loại than: Than cục 2B.2 Số lượng: **5 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 5 000 Tấn

2.2 **Tàu MV MINH ANH 03 (UT- CLM)** TBGT số : 7605 ngày 30/10/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 20/11/2026 Tổng số: **3 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4B.3(S: 1,11- 1,43%) Số lượng: **3 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 3 000 Tấn

2.3 **Tàu MV HOÀNG PHƯƠNG 46 (UT- CLM)** TBGT số : 7750 ngày 03/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 20/11/2026 Tổng số: **1 910** Tấn
- Loại than: Than cám 2A.1 Số lượng: **1 910** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty TTHG 1 910 Tấn Hà tu (than đóng bao)

2.4 **Tàu MV HOÀNG PHƯƠNG LUCKY (UT- CLM)** TBGT số : 7864 ngày 06/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 22/11/2026 Tổng số: **6 000** Tấn
- Loại than: Than cám 1 Số lượng: **6 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Cẩm phả 6 000 Tấn TTCO

2.5 **Tàu MV JIAN RUI 7 (UT- CLM)** TBGT số : 7866 ngày 06/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 20/11/2026 Tổng số: **3 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4A.3 Số lượng: **3 000** Tấn max
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 3 000 Tấn

3 <u>Các phương tiện nội địa hộ lớn:</u>

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1	QN 9300	4 033 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rót hàng:

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:**

1	HN 0259	3 800 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
2	VTT 19	3 150 Tấn	Cám 5A.10- Điện Nghi sơn

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:**

1	Việt thuận 26-03	25 600 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
2	Việt thuận Ocean	46 500 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
3	Việt thuận 30- 06	29 100 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
3	Vinacomin 01	29 300 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
4	Pacific 01	27 690 Tấn	Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
5	Trường nguyên star	23 300 Tấn	Cám 5A.14- Điện Vũng áng
6	Tàu MV Vta Oceans	11 000 Tấn	Cám 5A- Cty CPKDTMB
		10 000 Tấn	Cám 5B- Cty CPKDTMB

<u>Nơi nhận:</u>
- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY